

Số: 34/2024/QĐST-HNGĐ

Phù Cù, ngày 28 tháng 05 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 21/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: thôn L, xã T, huyện TL, tỉnh H.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu D, sinh năm 1978.

Địa chỉ: thôn D, xã Đ, huyện P, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Hữu D.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Hữu D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên tự nguyện thuận tình ly hôn.

\* **Về con chung:** Chị H, anh D đều khẳng định không có con chung.

\* **Về tài sản chung:** Chị H, anh D đều khẳng định vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* **Về nợ:** Chị H, anh D đều khẳng định vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* **Về công sức; ruộng cấy:** Chị H, anh D đều khẳng định không có gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* **Về án phí:** Chị H, anh D thỏa thuận: Chị H chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, đối trừ vào số tiền chị H đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000661 ngày 12/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh H, chị H đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn. Hoàn trả chị H 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Tuấn**